

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUỐNG HÓA
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số:13/2022/HS-ST

Ngày 29- 3- 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUỐNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Nhuận và ông Hồ Văn Thứ

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Đức Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 và Thông báo số:02/2022/TB-TA, ngày 15 tháng 3 năm 2022 về thay đổi thời gian mở phiên tòa đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh T1 (tên gọi khác: Cu Em); Sinh năm: 1995 tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: khóm TK, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L2 và bà Võ Thị Hoa; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

2. Trần Văn D1 (tên gọi khác: Mén); Sinh năm 1996 tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: khóm VĐ, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang Miền và bà Nguyễn Thị Tuyền; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Nguyễn Thanh L2, sinh năm 1969; Nơi cư trú: khóm TK, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Ông Mai Văn T2, sinh năm 1978; Nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 12/8/2021. Trong lúc đang ở nhà của mình tại khóm TK, thị trấn L thì Nguyễn Thanh T1 có ý định nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng. T1 dùng điện thoại rủ Trần Văn D1 cùng sử dụng thì D1 đồng ý, T1 tự ý lấy xe mô tô nhãn hiệu Lifan, biển kiểm soát 74F8-3294 đang ở sân nhà mình (đây là xe ông Nguyễn Thanh L2 mượn của ông Mai Văn T2) rồi điều khiển xe đến nhà D1 và đưa D1 số tiền 80.000 đồng, D1 cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô nói trên chở T1 đến thôn Hà Lệt, xã Tân Thành, huyện Hướng Hóa gặp một thanh niên không quen biết mua 03 viên ma túy tổng hợp dạng viên nén hình trụ tròn với giá 80.000 đồng. Sau đó, D1 cầm số ma túy vừa mua được ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô nói trên chở T1 quay trở lại thị trấn Lao Bảo. Đến 00 giờ 15 phút ngày 13/8/2021 khi đang đi đến khu vực giao nhau giữa Quốc lộ 9 và đường Lê Thế Hiếu thuộc địa phận khóm Tây Chín, thị trấn Lao Bảo thì T1 và D1. Tại đây, Lực lượng chức năng tuần tra kiểm soát địa bàn Công an huyện Hướng Hóa thấy 02 thanh niên điều khiển xe mô tô có dấu hiệu nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe thì từ tay trái của D1 ném 01 gói nilong xuống mặt đường tại vị trí D1 đang đứng.

Tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong gói nilong mà D1 vừa ném xuống mặt đường có 03 viên nén màu hồng hình trụ tròn trên bề mặt có dập chìm chữ WY, tổ công tác đã niêm phong 03 viên nén trong phong bì màu trắng ký hiệu MT; Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Lifan màu sơn nâu biển kiểm soát 74F8-3294, số khung LWGXHL*10110360*, số máy 1P50FMG-3*10110360*.

Kết luận giám định số 850/KLGD-KTHS ngày 20/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 03 viên nén màu hồng hình trụ tròn trên bề mặt có dập chìm chữ WY được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,3131g; Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số: 08/CT-VKSHH ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T1 và Trần Văn D1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T1 và Trần Văn D1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 và bị cáo Trần Văn D1 mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy đối với số lượng ma túy và toàn bộ bao gói sau giám định hoàn lại trong 01 túi niêm phong ký hiệu PS3A 103266 bên ngoài có chữ ký và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen.

Trả lại cho ông Mai Văn T2 01 xe mô tô nhãn hiệu Lifan màu sơn nâu biển kiểm soát 74F8-3294, số khung LWGXHL*10110360*, số máy 1P50FMG-3*10110360*.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thanh T1 thừa nhận hành vi phạm tội như Viên kiểm sát truy tố; không có lời bào chữa và lời nói sau cùng. Bị cáo Trần Văn D1 thừa nhận hành vi của mình như Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hướng Hóa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 12/8/2021, bị cáo Nguyễn Thanh T1 nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng nên điện thoại cho Trần văn D1; sau đó bị cáo T1 điều khiển xe mô tô BKS 74F8-3294 đến nhà bị cáo Trần Văn D1, đưa cho bị cáo D1 80.000 đồng, D1 nhận tiền và điều khiển xe mô tô nói trên mua của một người không quen biết được 03 viên nén màu hồng, hình trụ tròn trên bề mặt có chữ WY là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,3131gam, bị cáo D1 cầm 03 viên ma túy mua được ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô chở bị cáo T1 quay trở lại thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa. Khi đến khu vực giao nhau giữa Quốc lộ 9 và đường Lê Thế Hiếu thuộc địa phận khóm Tây Chín, thị

trần Lao Bảo thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang hành vi cất giấu 03 viên ma túy nêu trên với mục đích để sử dụng chung. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Từ nhận định nêu trên; HĐXX kết luận: Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Thanh T1 và Trần Văn D1 đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết "...Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam..."; Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng, không có sự cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Nguyễn Thanh T1 đóng vai trò là người khởi xướng, sử dụng xe mô tô, đưa tiền và cùng D1 đi mua ma túy về sử dụng, bị cáo Trần Văn D1 tham gia tích cực trong việc điều khiển xe mô tô, tìm và trực tiếp mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Nên cần xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 với mức hành phạt nặng hơn bị cáo Trần Văn D1 là thỏa đáng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự địa phương, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Để nhằm đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về tệ nạn ma túy đang diễn biến ngày càng phức tạp trên địa bàn; cho nên cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Hiện các bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Vì vậy, cần tiếp tục áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] .Về xử lý vật chứng:

- Đối với số lượng ma túy sau giám định hoàn lại trong niêm phong mã số ký hiệu PS3A 103266 bên ngoài có chữ ký và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Lifan màu sơn nâu biển kiểm soát 74F8-3294, số khung LWGXHL*10110360*, số máy 1P50FMG-3*10110360* mang tên ông Mai Văn T2; ông Nguyễn Thanh L2 mượn xe ông Mai Văn T2 để tại nhà của mình, ông L2 không biết việc con trai là Nguyễn Thanh T1 dùng xe để đi mua ma túy; Đối với 01 điện thoại di động dạng bàn phím, nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen, máy đã qua sử dụng của Nguyễn Thanh T1 không dùng vào việc phạm tội; vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho ông Mai Văn T2 xe mô tô nêu trên và trả lại cho Nguyễn Thanh T1 01 điện thoại di động dạng bàn phím, nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen, máy đã qua sử dụng.

Vật chứng liên quan đến vụ án hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý theo biên bản giao nhận ngày 17/02/2022.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Thanh L2 mượn xe ông Mai Văn T2 để tại nhà của mình, ông L2 không biết việc con trai là Nguyễn Thanh T1 dùng xe để đi mua ma túy. Nay ông T2 chỉ yêu cầu nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6]. Về các vấn đề khác: Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho T1 và D1, hiện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa tiếp tục điều tra, làm rõ.

[7]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T1 (tên gọi khác: Cu Em) và Trần Văn D1 (tên gọi khác: Mến) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 (tên gọi khác: Cu Em) 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn D1 (tên gọi khác: Mến) 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy số lượng ma túy sau giám định hoàn lại trong niêm phong mã số ký hiệu PS3A 103266 bên ngoài có chữ ký và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị;

- Trả lại cho Nguyễn Thanh T1 01 điện thoại di động dạng bàn phím, nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen, máy đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Mai Văn T2 01 xe mô tô nhãn hiệu Lifan màu sơn nâu biển kiểm soát 74F8-3294, số khung LWGXHL*10110360*, số máy 1P50FMG-3*10110360*.

Vật chứng liên quan đến vụ án hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý theo biên bản giao nhận ngày 17/02/2022.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T1 và bị cáo Trần Văn D1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- Công an huyện Hướng Hóa;
- Chi cục THA.DS huyện Hướng Hóa;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- UBND TT Lao Bảo;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Tổ hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Trung